

Trà Cú, ngày 03 tháng 6 năm 2020

Số: 17/2020/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Sơn Thị Sô Tha.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Diễn

2. Ông Kim Ngọc Châu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú: Ông Trầm Văn Mừng –
Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 94/2020/TLST-HNGĐ
ngày 27 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ
án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật
và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Kim Thị Sa R, sinh năm 1994 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị
Hồng Tiếng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước
tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- Bị đơn: Anh Tăng Thành V, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã Đ, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Diệp Minh
Trường - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh
Trà Vinh (có mặt) .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Kim Thị Sa R và anh Tăng Thành V thống nhất
thỏa thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Kim Thị Sa R và anh Tăng Thành V thỏa thuận thống nhất như sau: Chị Sa R tự nguyện giao cháu Tăng Kim A, sinh ngày 17/8/2013 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Sa R về việc cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) đến khi con đủ 18 tuổi.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Kim Thị Sa R và anh Tăng Thành V thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Kim Thị Sa R không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Anh Tăng Thành V không phải chịu án phí án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi Cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Sơn Thị Sô Tha